

BẢNG GHI ĐIỂM LỚP HỌC PHẦN

Đợt: Học kỳ 2 (2024-2025)

Lớp học phần: [23401724] - Bóng chuyền (CCQ2433A)

STT	Thông tin sinh viên							TBTk	Được dự thi	Cuối kỳ	Vắng thi	Điểm tổng kết 1	Điểm tổng kết 2	Xếp loại	Ghi chú
	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp học									
1	2124330023	Trương Thụ	An	01/04/2006	Nam	CCQ2433A		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
2	2124330043	Nguyễn Hải	Bằng	14/04/2006	Nam	CCQ2433B		7,0	V	9,0		8,20		Khá	
3	2124330016	Trần Phước	Bảo	06/09/2006	Nam	CCQ2433A		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
4	2124330024	Lê Hữu	Chiến	15/09/2006	Nam	CCQ2433A		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
5	2124330070	Trần Văn	Công	28/04/2006	Nam	CCQ2433B		7,3	V	9,0		8,30		Khá	
6	2124330060	Nguyễn Chí	Đạt	08/02/2005	Nam	CCQ2433B		7,5	V	7,0		7,20		Khá	
7	2124330059	Phạm Anh	Đạt	08/05/2006	Nam	CCQ2433B		7,0	V	7,0		7,00		Khá	
8	2124330062	Võ Đăng Thành	Đạt	08/03/2002	Nam	CCQ2433B		8,0	V	8,0		8,00		Khá	
9	2124330029	Phan Thành	Điền	20/09/2006	Nam	CCQ2433A		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
10	2124330013	Nguyễn Phúc	Dinh	12/03/2006	Nam	CCQ2433A		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
11	2124330039	Nguyễn Duy	Đức	19/09/2004	Nam	CCQ2433A		7,0	V	7,0		7,00		Khá	
12	2124330096	Tô Tiến	Dũng	25/09/2005	Nam	CCQ2433A		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
13	2124330031	Phạm Hùng Khánh	Duy	26/05/2006	Nam	CCQ2433A		7,5	V	8,0		7,80		Khá	
14	2124330021	Phạm Khánh	Duy	09/03/2006	Nam	CCQ2433A		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
15	2124330053	Võ Nhật Quang	Hải	24/01/2006	Nam	CCQ2433B		7,8	V	7,0		7,30		Khá	
16	2124330018	Phạm Thế	Hào	07/07/2006	Nam	CCQ2433A		7,3	V	6,0		6,50		Trung bình	
17	2124330045	Võ Minh	Hiền	23/06/2006	Nam	CCQ2433B		7,8	V	7,0		7,30		Khá	
18	2124330040	Nguyễn Quang	Hiếu	08/12/2006	Nam	CCQ2433A		8,5	V	10,0		9,40		Giỏi	
19	2124330046	Phạm Ngọc	Hóa	24/04/2003	Nam	CCQ2433B		7,0	V	6,0		6,40		Trung bình	
20	2124330102	Lê Việt	Hoàng	10/03/2006	Nam	CCQ2433B		9,3	V	8,0		8,50		Giỏi	
21	2124330020	Khổng Vũ Tiến	Hung	27/11/2005	Nam	CCQ2433A		6,8	V	6,0		6,30		Trung bình	
22	2124330049	Chu Gia	Huy	25/01/2006	Nam	CCQ2433B		6,3	V	6,0		6,10		Trung bình	
23	2124330035	Lê Quốc	Huy	29/06/2006	Nam	CCQ2433A		8,0	V	7,0		7,40		Khá	
24	2124330071	Nguyễn Văn Gia	Huy	18/12/2006	Nam	CCQ2433B		8,3	V	9,0		8,70		Giỏi	
25	2124330048	Trương Đan	Huy	06/11/2005	Nam	CCQ2433B		7,8	V	8,0		7,90		Khá	
26	2124330027	Nguyễn Văn	Khánh	12/12/2005	Nam	CCQ2433A		7,5	V	6,0		6,60		Trung bình	
27	2124330067	Ngô Võ Xuân	Khôi	19/06/2006	Nam	CCQ2433B		7,0	V	7,0		7,00		Khá	
28	2124330044	Phan Huỳnh Lý	Kiệt	01/12/2006	Nam	CCQ2433B		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
29	2124330025	Đào Tiến	Lắm	08/07/2005	Nam	CCQ2433A		8,0	V	7,0		7,40		Khá	
30	2124330022	Lê Quốc	Long	03/01/2006	Nam	CCQ2433A		6,5	V	8,0		7,40		Khá	
31	2124330042	Trần Hoài	Nam	08/04/2006	Nam	CCQ2433A		8,8	V	6,0		7,10		Khá	
32	2124330050	Cao Hữu Gia	Nghĩa	11/04/2006	Nam	CCQ2433B		7,3	V	6,0		6,50		Trung bình	
33	2124330068	Huỳnh Văn	Nguyễn	11/09/2006	Nam	CCQ2433B		7,0	V	7,0		7,00		Khá	

34	2124330026	Hồ Văn	Ninh	26/03/2006	Nam	CCQ2433A		8,3	V	8,0		8,10		Khá	
35	2124330047	Nguyễn Văn	Phát	30/04/2006	Nam	CCQ2433B		6,5	V	6,0		6,20		Trung bình	
36	2124330037	Nguyễn Tấn	Phong	01/02/2006	Nam	CCQ2433A		8,5	V	8,0		8,20		Khá	
37	2124330014	Hồ Minh	Phú	14/02/2006	Nam	CCQ2433A		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
38	2124330063	Nguyễn Hoàng	Phú	29/01/2006	Nam	CCQ2433B		7,0	V	6,0		6,40		Trung bình	
39	2124330080	Nông Hồng	Phúc	05/09/2006	Nam	CCQ2433A		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
40	2124330028	Nguyễn Thanh	Quy	05/02/2006	Nam	CCQ2433A		8,3	V	8,0		8,10		Khá	
41	2124330017	Nguyễn Quang	Quyền	19/12/2006	Nam	CCQ2433A		7,0	V	6,0		6,40		Trung bình	
42	2124330097	Thái Trường	Son	02/11/2006	Nam	CCQ2433B		7,0	V	6,0		6,40		Trung bình	
43	2124330076	Đạo Hoàng Thanh	Thăng	22/10/2006	Nam	CCQ2433B		8,3	V	8,0		8,10		Khá	
44	2124330033	Lê Hoàng	Thắng	10/09/2006	Nam	CCQ2433A		9,0	V	9,0		9,00		Giỏi	
45	2124330052	Phan Văn	Thắng	25/11/2005	Nam	CCQ2433B		7,0	V	8,0		7,60		Khá	
46	2124330061	Nguyễn Phạm	Thanh	25/10/2006	Nam	CCQ2433B		7,5	V	7,0		7,20		Khá	
47	2124330011	Nguyễn Văn	Thành	11/03/2004	Nam	CCQ2433A		7,5	V	9,0		8,40		Khá	
48	2124330066	Vũ Xuân	Thành	07/07/2006	Nam	CCQ2433B		8,5	V	7,0		7,60		Khá	
49	2124330054	Nguyễn Văn	Thạnh	31/07/2006	Nam	CCQ2433B		7,5	V	7,0		7,20		Khá	
50	2124330015	Nguyễn Hoàng	Thống	18/02/2006	Nam	CCQ2433A		7,8	V	6,0		6,70		Trung bình	
51	2124330073	Đàng Đức	Tiến	25/03/2006	Nam	CCQ2433B		8,0	V	6,0		6,80		Trung bình	
52	2124330074	Nguyễn Huỳnh Tru	Tín	18/09/2006	Nam	CCQ2433B		8,0	V	7,0		7,40		Khá	
53	2124330010	Nguyễn Thành	Toàn	10/11/2006	Nam	CCQ2433A		7,5	V	7,0		7,20		Khá	
54	2124330065	Nguyễn Đức	Trọng	05/08/2006	Nam	CCQ2433B		6,8	V	8,0		7,50		Khá	
55	2124330041	Nguyễn Xuân	Trường	08/09/2006	Nam	CCQ2433A		7,8	V	7,0		7,30		Khá	
56	2124330030	Châu Đạo Thiên	Tứ	07/06/2006	Nam	CCQ2433A		8,3	V	6,0		6,90		Trung bình	
57	2124330001	Khổng Bảo	Tuấn	16/02/1999	Nam	CCQ2433A		8,0	V	7,0		7,40		Khá	
58	2124330007	Nguyễn Mạnh	Tuấn	02/01/2004	Nam	CCQ2433A		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
59	2124330055	Nguyễn Nhật	Tuấn	01/10/2005	Nam	CCQ2433B		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại
60	2124330077	Lê Anh	Vũ	19/08/2006	Nam	CCQ2433B		8,5	V	8,0		8,20		Khá	
61	2124330069	Lê Văn	Vỹ	16/01/2006	Nam	CCQ2433B		0,0	V	0,0	V	0,00		Kém	Học lại

....., ngày tháng năm

Người lập biểu

Nguyễn Thành Quân